

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

SỐ ĐẶC BIỆT

THÁNG 01/2026

- **YÊU CẦU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG
CHO HỌC VIÊN CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI TRƯỚC TÁC ĐỘNG
CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ HIỆN NAY**

THE NEED TO IMPROVE THE QUALITY OF TRADITIONAL EDUCATION FOR STUDENTS
IN MILITARY SCHOOLS IN THE FACE OF THE IMPACT OF THE CURRENT FOURTH
INDUSTRIAL REVOLUTION

CẦN XUÂN SÁU

- **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TRIẾT LÝ GIÁO DỤC - VẬN DỤNG TRONG
QUẢN TRIỆT VÀ ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN TRIẾT LÝ GIÁO DỤC
THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ**

HO CHI MINH'S THOUGHTS ON EDUCATIONAL PHILOSOPHY - APPLICATION
IN IMPLEMENTING, INNOVATING, AND DEVELOPING EDUCATIONAL PHILOSOPHY
IN THE ERA OF INTERNATIONAL INTEGRATION

LÊ TRUNG KIÊN

- **ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY LÝ LUẬN QUÂN SỰ
TRONG CÁC HỌC VIỆN, NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY**

INNOVATION OF TEACHING METHODS OF MILITARY THEORY
IN CURRENT MILITARY ACADEMIES AND SCHOOLS

ĐINH THÀNH LONG

- **NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DẠY VÀ HỌC
Ở TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH HIỆN NAY**

IMPROVING THE QUALITY OF DIGITAL TRANSFORMATION
IN TEACHING AND LEARNING AT THE ARTILLERY OFFICER SCHOOL TODAY

TRẦN VĂN KHIẾT

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Tạp chí

**CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Cần Xuân Sáu: Yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục truyền thống cho học viên các trường quân đội trước tác động cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay/ <i>The need to improve the quality of traditional education for students in military schools in the face of the impact of the current fourth industrial revolution</i>	3
• Nguyễn Duy Trà: Giải pháp xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục của Học viện Phòng không - Không quân trong điều kiện cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số/ <i>Solutions to build and develop the team of teachers and educational managers of the Air Defense - Air Force Academy in the context of the fourth industrial revolution and digital transformation</i>	5
• Nguyễn Ngọc Phú: Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on education and training</i>	7
• Nguyễn Văn Nam: Giáo dục, bồi dưỡng thanh niên quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Education and training of youth in the military according to Ho Chi Minh's thoughts</i>	9
• Nguyễn Văn Huy: Tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on self-reliance, self-strength, and the aspiration for development for a prosperous and happy country</i>	11
• Đoàn Phê: Cán bộ, Đảng viên học tập và làm theo phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Cadres and Party members should study and emulate the exemplary style of President Ho Chi Minh</i>	13
• Lê Trung Kiên: Tư tưởng Hồ Chí Minh về triết lý giáo dục - vận dụng trong quán triệt và đổi mới, phát triển triết lý giáo dục thời kỳ hội nhập quốc tế/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on educational philosophy - application in implementing, innovating, and developing educational philosophy in the era of international integration</i>	15
• Mai Trung Thành - Hoàng Chí Bảo: Nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ nhà giáo theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Improving the quality and capacity of the teaching staff according to Ho Chi Minh's thought in the current period</i>	17
• Cao Nguyễn Hoài An: Tư tưởng Hồ Chí Minh về thống nhất giữa học với hành/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the unity between and practice</i>	18
• Đào Vũ Nam: Nâng cao chất lượng học tập và làm theo phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Improving the quality of learning and following the working style of president Ho Chi Minh at Nguyen Hue University</i>	20
• Hà Văn Duyệt: Bồi dưỡng phương pháp tự học cho học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Training self-study methods for students Army Officer School 2 according to Ho Chi Minh's thought</i>	22
• Trần Văn Thủy: Giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Preserving the revolutionary ethics of military cadres according to Ho Chi Minh's thought</i>	24
• Phạm Đức Trường: Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục, bồi dưỡng thanh niên/ <i>Infused with President Ho Chi Minh's thoughts on education and training of youth</i>	25
• Hoàng Thị Thủy: Học tập và làm theo phong cách lãnh đạo dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Learning and emulating the democratic leadership style of president Ho Chi Minh</i>	27
• Đinh Văn Tuấn: Một số giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường trong phát triển khoa học công nghệ quân sự ở kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Some solutions to apply Ho Chi Minh's thought self-response and self-response in the development of military science and technology in the present digital age</i>	29
• Trần Minh Khánh: Tư tưởng Hồ Chí Minh về nguyên tắc tiến hành công tác dân vận/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on the principles of conducting mass mobilization work</i>	31
• Tạ Văn Đàn: Rèn luyện phong cách diễn đạt Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng các trường quân đội trong giai đoạn mới/ <i>Cultivating Ho Chi Minh's style of expression among young officers and lecturers to meet the requirements of building Military schools in the new period</i>	33

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdarkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Đăng Khoa: Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ và kỷ luật cho cán bộ, chiến sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Instilling Ho Chi Minh's ideology on practicing democracy and discipline in officers and soldiers at Nguyen Hue University</i>	35
• Doãn Văn Hoàn: Một số yêu cầu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường trong phát triển khoa học công nghệ quân sự thời kỳ kỷ nguyên số hiện nay/ <i>Some requirements for applying Ho Chi Minh's thought on self-relope and self-represence in the development of military science and technology in the present digital age</i>	37
• Nguyễn Minh Sỹ - Đào Văn Dân: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought to build the military politically strong in the new situation</i>	39
• Đinh Anh Dũng: Cán bộ, Đảng viên học tập và làm theo phong cách lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Cadres and party members study and follow President Ho Chi Minh's leadership style</i>	41
• Ngô Thị Phú - Hồ Thị Tâm: Kết hợp gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Integrating family, school, and society in education according to ho chi minh's ideology in the current period</i>	43
• Đào Văn Khiêm: Giáo dục lòng yêu nước cho cán bộ, chiến sĩ ở đơn vị cơ sở theo tư tưởng Hồ Chí Minh/ <i>Patriotic education for officers and soldiers at the grassroots level, based on Ho Chi Minh's ideology</i>	45
• Trịnh Hữu Cường: Thấm nhuần phong cách học tập, nghiên cứu lý luận của Chủ tịch Hồ Chí Minh/ <i>Immersing the learning and research style of president Ho Chi Minh</i>	47
• Phạm Quang Bằng: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và những định hướng trong giảng dạy hiện nay/ <i>Applying ho chi minh's thought on the great national unity and the orientations in teaching today</i>	49
• Hà Huy Nhân: Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng môi trường văn hóa quân nhân ở đơn vị cơ sở trong giai đoạn hiện nay/ <i>The application of Ho Chi Minh's ideology to building a cultural environment for military personnel at grassroots-level units in the current period</i>	51
• Nguyễn Nhân Lâm: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong công tác xây dựng Đảng/ <i>Applying Ho Chi Minh's thoughts on self-criticism and criticism in party building work</i>	53
• Đặng Nam Hà: Giải pháp xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng cho đội ngũ Đảng viên ở các trường quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ <i>Solutions for Establishing a Standard of Revolutionary Ethics for Party Members in Military Schools According to Ho Chi Minh's Ideology in the Current Period</i>	55
• Trịnh Văn Bằng: Yêu cầu xây dựng tinh đồng chí, đồng đội trong Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh/ <i>Requiments for building comradeship and teamwork in the Vietnam People's Army today according to Ho Chi Minh's ideology, morality and style</i>	57
• Lê Xuân Hà: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình trong xây dựng Chi bộ, giáo dục nâng cao chất lượng Đảng viên hiện nay/ <i>Applying Ho Chi Minh's thought on self-criticism and criticism in building Party cells and educating to improve the quality of Party members today</i>	59
• Nguyễn Đình Tiến Đạt: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng phẩm chất, đạo đức cách mạng cho học viên ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Applying ho chi minh's ideology in building revolutionary qualities and ethics for cadets in military officer schools</i>	61
• Trịnh Văn Chiến: Trường Đại học Nguyễn Huệ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua "Ngành Hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy"/ <i>Nguyen Hue University continues to promote the emulation movement "The military logistics sector follows President Ho Chi Minh's teachings"</i>	63
• Nguyễn Văn Huân - Nguyễn Minh Thanh: Đổi mới phương pháp giảng dạy kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực thực hành của học viên quân đội/ <i>Innovating Technical Teaching Methods to Enhance the Practical Competence of Military Cadets</i>	65
• Nguyễn Nhật Hào - Trần Hồng Đức: Nâng cao chuẩn mực đạo đức cách mạng cho thanh niên quân đội trong kỷ nguyên mới/ <i>Raising the standards of revolutionary ethics for young soldiers in the new era</i>	67

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Hoàng Văn Tạo: Kết hợp bồi dưỡng kỹ năng với truyền thụ kinh nghiệm trong dạy học công tác Đảng, công tác chính trị ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Combining skills training with experience sharing in teaching Party work and political work in military schools today</i>	69
• Đinh Thành Long: Đổi mới phương pháp giảng dạy lý luận quân sự trong các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Innovation of teaching methods of military theory in current military academies and schools</i>	70
• Lê Toàn Quyền: Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên trẻ trong các trường quân đội/ <i>Advancing the professional standards of young lecturers in military schools</i>	71
• Tạ Quang Dũng: Phát triển đội ngũ giảng viên các trường quân đội đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội hiện đại/ <i>Developing Faculty in Military Educational Institutions to Meet the Requirements of Building a Modern Military</i>	73
• Trần Công Minh: Nâng cao tính tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, Đảng viên quân đội trong tình hình mới/ <i>The pioneering and exemplary role of military cadres and party members in the new situation</i>	75
• Nguyễn Thị Như Thoa: Những tác động của kỷ nguyên số đến sức khỏe tinh thần sinh viên hiện nay/ <i>The impacts of the digital age on the mental health of today's students</i>	76
• Nguyễn Văn Thắng - Hoàng Mạnh Cường: Nâng cao năng lực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên trong các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ <i>Enhance the capacity to protect the party's ideological foundation among committee members in military officer schools today</i>	78
• Phạm Hồng Đặc: Đảm bảo tính liêm chính học thuật của sinh viên trong bối cảnh bùng nổ trí tuệ nhân tạo - Thực trạng và giải pháp/ <i>Ensuring students' academic integrity in the context of the AI boom - Current situation and solutions</i>	80
• Nguyễn Quý Thành: Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện học viên ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Enhancing the effectiveness of management, education, and training of cadets in military schools today</i>	82
• Bùi Thị Huệ: Ứng dụng công nghệ thông tin trong nâng cao chất lượng giảng dạy ở các trường quân đội đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay/ <i>Applying information technology to improve the quality of teaching in military schools to meet the requirements of current digital transformation</i>	83
• Nguyễn Duy Thành: Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị cho hạ sĩ quan, binh sĩ ở đơn vị cơ sở trong giai đoạn chuyển đổi số/ <i>Improving the effectiveness of political education for non-commissioned officers and soldiers at the grassroots level during the digital transformation period</i>	85
• Nguyễn Ngọc Sơn: Chuyển đổi số gắn với xây dựng trường quân đội thông minh/ <i>Digital Associated with Building Smart Military Schools</i>	87
• Dương Hữu Nhân: Phát huy vai trò của người học viên ở các học viện, nhà trường trong quân đội trong đấu tranh phòng chống quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng hiện nay/ <i>Promoting the role of cadets at military academies and schools in the struggle against erroneous and hostile viewpoints in cyberspace today</i>	89
• Phạm Thế Hưng: Kết hợp trí tuệ nhân tạo với phương pháp dạy học truyền thống ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Combining artificial intelligence with traditional teaching methods in contemporary military educational institutions</i>	91
• Trần Thị Thu Hiền: Nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh thông qua các trò chơi ngôn ngữ/ <i>Enhancing the effectiveness of English teaching and learning through language games</i>	92
• Trần Đức Khánh Hùng: Kỹ năng đấu tranh trên không gian mạng, yêu cầu mới đối với đội ngũ học viên ở các trường sĩ quan quân đội/ <i>Cyber warfare skills A new requirement for cadets at military officer schools</i>	94
• Phạm Hồng Tạo: Một số biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các trường quân đội trong giai đoạn hiện nay/ <i>Some measures to improve the quality of education and training in military schools in the current period</i>	95
• Vũ Xuân Trường: Sử dụng trí tuệ nhân tạo tăng hứng thú trong dạy học ngoại ngữ hiện nay/ <i>Using artificial intelligence to increase interest in teaching foreign languages today</i>	97

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Tạp chí

**CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Nguyễn Mạnh Hà:** Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ *Improving the quality of digital transformation in education, training, and scientific research at Military academies and schools today* 99
- **Nguyễn Đình Tiến:** Môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh: Kênh phát triển kỹ năng mềm và rèn luyện kỷ luật cho sinh viên/ *The subject of national defense and security education: a channel for developing soft skills and cultivating discipline for students* 101
- **Đinh Quang Thành - Đinh Sỹ Quân:** Giải pháp nâng cao chất lượng biên soạn giáo trình, tài liệu điện tử các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường quân đội hiện nay/ *Solutions to improve the quality of textbook editing and electronic materials for social sciences and humanities subjects in military schools today* 103
- **Nguyễn Văn Giáp:** Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên trẻ ở trường quân đội hiện nay/ *Enhancing digital transformation competence for young lecturers in military schools today* 105
- **Nguyễn Trung Sơn:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng tự học của học viên các trường sĩ quan quân đội hiện nay/ *Some solutions to improve the selfstudy quality of officer cadets in military school today* 107
- **Vũ Gia Văn - Nguyễn Hồng Hoàn:** Ứng dụng công nghệ trong dạy và học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ *Application of Technology in Teaching and Learning at Military Academies and Schools today* 109
- **Nguyễn Quốc Hùng:** Bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho học viên sĩ quan trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ *Fostering scientific research capacity for officer students in the current context of digital transformation* 110
- **Trần Văn Khiết:** Nâng cao chất lượng chuyển đổi số trong dạy và học ở Trường Sĩ quan Pháo binh hiện nay/ *Improving the quality of digital transformation in teaching and learning at the Artillery Officer School today* 112
- **Hà Lê Khánh Vinh:** Bảo đảm kỷ luật học tập và tính định hướng chính trị trong giảng dạy học viên quân đội trước tác động của trí tuệ nhân tạo/ *Ensuring study discipline and political orientation in teaching military cadets under the impact of artificial intelligence* 115
- **Nguyễn Thành Nam:** Nâng cao chất lượng huấn luyện kỹ năng bơi cho học viên đào tạo sĩ quan trong các trường quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới/ *Improving the quality of swimming skills training for officer cadets in military schools to meet mission requirements in the new situation* 116
- **Nguyễn Văn Đới - Trần Công Quốc:** Biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với công tác chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo tại Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ *Measures to ensure information security and network security for digital transformation in education and training in the Air Defence - Air Force Academy current* 118
- **Nguyễn Chí Cương:** Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở trường quân đội trong tình hình mới/ *Improve the quality of scientific research for young teachers at Military schools in new condition* 119
- **Nguyễn Đức Mạnh:** Nguyên tắc toàn diện trong đột phá phát triển giáo dục và đào tạo ở Việt Nam hiện nay/ *Comprehensive principles in the breakthrough development of education and training in Vietnam today* 121
- **Trần Đình Khánh:** Một số yêu cầu phát huy vai trò của học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội trong rèn luyện kỷ luật ở trường quân đội hiện nay/ *Some requirements for promoting the role of detachment-level officer training students in discipline training at current military schools* 123
- **Hoàng Xuân Thắng:** Nâng cao kỹ năng nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái trên mạng xã hội của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong quân đội/ *Enhancing the skills of social science and humanities lecturers in the military in identifying and refuting false viewpoints on social media* 124
- **Lê Văn Hùng:** Giáo dục ý thức chính trị cho thanh niên quân đội trong thời kỳ chuyển đổi số/ *Political awareness education for youth the military in the digital transformation era* 126
- **Cao Thọ Dũng - Đinh Hữu Tân:** Nâng cao ý thức kỷ luật cho đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp ở các trường quân đội hiện nay/ *Enhancing discipline among professional soldiers in military schools today* 128

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Đặng Ngọc Kiên:** Các biện pháp nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ giảng viên trẻ tại các trường quân đội trong thời kỳ mới/ *Measures to enhance the qualities and competencies of young lecturers in military schools in the new era* 130
- **Bùi Quốc Hưng:** Nâng cao chất lượng nói tiếng Anh quân sự thông qua hoạt động thảo luận triển lãm cho học viên chuyên ngành tên lửa/ *Enhancing military English speaking skills through exhibition discussion activities for missile specialty cadets* 132
- **Phan Bá Đào - Nguyễn Minh Tâm:** Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” ở các trường quân đội hiện nay/ *Promote the role of management staff in building a strong and comprehensive “model and exemplary” unit in today’s military schools* 134
- **Tôn Nữ Thị Sáu:** Trí tuệ nhân tạo và yêu cầu tái cấu trúc mô hình đào tạo quản trị công tại Việt Nam/ *Artificial intelligence and the requirements for restructuring the public administration education model in Vietnam* 136
- **Hoàng Bá Chức:** Giáo dục Quốc phòng - An ninh trong nhà trường nền tảng xây dựng thể hệ công dân bản lĩnh, trách nhiệm trong kỷ nguyên mới/ *National defense and security education in schools: the foundation for building a generation of courageous and responsible citizens in the new era* 138
- **Đặng Đình Hùng:** Những tác động của tiến trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế - vận dụng trong công tác giảng dạy các môn lý luận/ *The impacts of the process of globalization and international integration - application in the teaching of theoretical subjects* 139
- **Lê Hoàng Ân:** Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong kỷ nguyên số hiện nay/ *Improving the quality of physical education in the digital age today* 141
- **Đồng Văn Việt:** Sử dụng hệ số tương quan trong toán học so sánh sự phát triển kinh tế giữa Việt Nam và Philippines thông qua tỷ lệ sở hữu ô tô/ *Using the correlation coefficient in mathematics to compare the economic development between Vietnam and the Philippines through the car ownership rate* 142
- **Tăng Diệu Thúy - Trần Thị Thủy:** Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước hiện nay/ *Solutions to improve the quality of human resources to meet the requirements of national development today* 144
- **Nguyễn Đức Trọng:** Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ trong các trường quân đội hiện nay/ *Enhance scientific research capabilities for young faculty members in current military schools* 146
- **Đinh Công Nghị - Phùng Nam:** Giải pháp nâng cao chất lượng biên soạn bài giảng điện tử ở các trường quân đội trong giai đoạn chuyển đổi số hiện nay/ *Solutions to Improve the Quality of Electronic Lecture Preparation at Military Schools During the Current Digital Transformation Period* 148
- **Trần Quốc Trinh:** Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ *Building a team of student management staff at the Nguyen Hue University during the digital transformation period* 150
- **Dương Minh Long:** Áp dụng phương pháp thảo luận yên lặng và giả định nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh cho học viên chuyên ngành Tên lửa/ *Applying silent discussion and role-play methods to enhance English communication skills for missile specialty cadets* 152
- **Trịnh Xuân Thắng:** Giải pháp rèn luyện phong cách học tập Hồ Chí Minh cho học viên ở các trường quân đội trong thời kỳ mới/ *Solutions for cultivating Ho Chi Minh’s learning style for students in military schools in the new era* 154
- **Lưu Văn Cường:** Sự cần thiết nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị trong tình hình mới/ *The need to improve the quality of ideological and political education to build a politically strong Army in the new situation* 155
- **Nguyễn Trọng Tấn:** Ứng dụng sơ đồ Mind Map vào việc dạy ngữ pháp tiếng Anh cho học viên tại các trường quân đội hiện nay/ *Application of mind maps in teaching English grammar to cadets at military schools today* 157
- **Khuất Văn Hưởng:** Giải pháp cơ bản nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ *Basic solutions to raising awareness and responsibility of soldiers in building a strong, comprehensive, “exemplary, typical” unit* 159

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Phạm Thị Thu Trang: Ứng dụng các lý thuyết học tập và mô hình thiết kế giảng dạy để nâng cao hiệu quả giảng dạy tiếng Anh ở bậc đại học/ <i>Applying learning theories and instructional design models to enhance the effectiveness of university English teaching</i>	161
• Trần Văn Đạt: Giải pháp nâng cao kỹ năng làm việc nhóm cho học viên tại các trường trong quân đội hiện nay/ <i>Solutions to enhance teamwork skills for cadets in military schools today</i>	163
• Lý Thị Lan: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hán ngữ Trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 cao đẳng tiếng Trung Quốc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching intermediate chinese to third-year chinese language students at Lang Son College of Chinese</i>	165
• Phạm Hồng Minh - Đặng Anh Tuấn: Năng lực số của giảng viên Học viện Phòng không - Không quân và những vấn đề đặt ra hiện nay/ <i>The digital capacity of lecturers of the Air Defense Academy and current problems</i>	167
• Lê Văn Lại: Nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp học tập tích cực cho học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Improving the effectiveness of using active learning methods for students at Army Officer School 2</i>	169
• Đặng Duy Thịnh: Tăng cường quản lý việc sử dụng điện thoại thông minh và tham gia mạng xã hội của hạ sĩ quan, binh sĩ ở Trường Quân sự Quân khu 5 hiện nay/ <i>Strengthening the management of smartphone use and social media participation among non-commissioned officers and soldiers at the Military School of Military Region 5</i>	171
• Nông Thị Chang: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Múa Dân gian dân tộc cho sinh viên chuyên ngành Biểu diễn Múa Dân gian dân tộc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the subject of ethnic folk dance for students majoring in ethnic folk dance performance at Lang Son College</i>	173
• Nguyễn Phúc Dược - Trần Lâm Nhứt: Quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh tại Trường Đại học Trà Vinh/ <i>Management of teaching activities in national defense and security education at Tra Vinh University</i>	175
• Nguyễn Văn Ngự: Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên Học viện Phòng không - Không quân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo hiện nay/ <i>Enhancing the quality of the teaching staff at the Air Defense - Air Force Academy to meet the requirements of digital transformation in education and training today</i>	177
• Lê Thanh Hải: Nâng cao kiến thức thực tiễn cho giảng viên huấn luyện quân sự ở Trường Sĩ quan Lục quân 2/ <i>Enhancing practical knowledge for military training instructors at the Army Officer School 2</i>	179
• Trần Quốc Hoàn: Đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ <i>Innovating English teaching methods for students at Lang Son College today</i>	181
• Trịnh Văn Cương: Biện pháp đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện chiến thuật bộ binh cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu cấp Phân đội ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Measures to innovate the content and methods of infantry tactical training for students training commanding officers and staff level at the Air force - Air defense Academy</i>	183
• Trương Quốc Dũng: Một số giải pháp phát triển tư duy logic cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp Phân đội ở Trường Đại học Nguyễn Huệ hiện nay/ <i>Some solutions for developing logical thinking skills in officer trainees at Nguyen Hue University today</i>	185
• Hà Thị Thu Hương: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Cơ sở Kỹ thuật điện cho sinh viên năm thứ nhất ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching the fundamentals of electrical engineering course for first-year students in the industrial electrical engineering program at Lang Son College</i>	187
• Nguyễn Văn Lộc: Phát huy tính tích cực trong học tập và rèn luyện của học viên Trường Quân sự Quân khu 5/ <i>Promoting activeness in learning and training among students of the Military School of Military zone 5</i>	189
• Võ Văn Hùng - Nguyễn Đình An: Giải pháp xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho học viên ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ <i>Solutions to build the right learning motivation for students at Nguyen Hue University</i>	191

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Tạp chí

**CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Nguyễn Thanh Nguyệt:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kỹ thuật Vi điều khiển cho sinh viên cao đẳng điện tử Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching microcontroller engineering to electronics college students at Lang Son College* 192
- **Nguyễn Văn Chiêm:** Thực trạng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên chuyên ngành Giáo dục tiểu học Trường Đại học Tây Bắc/ *The current status of extracurricular physical education and sports activities among primary education major students at Tay Bac University* 194
- **Nguyễn Doãn Tân:** Từ đề án đổi mới cơ chế quản lý tài chính quân đội ở Quân chủng Phòng không - không quân đến vận dụng vào công tác giảng dạy các học phần hậu cần hiện nay/ *From the project of renewing the military financial management mechanism in the air defense and air force to applying it to the teaching of current logistics modules* 196
- **Hoàng Thu Trang:** Giải pháp giáo dục truyền thống yêu nước cho Hạ sĩ quan, Binh sĩ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ/ *Solutions for patriotism traditional education for non-commissioned officers and soldiers at Nguyen Hue University* 198
- **Trương Thị Hạnh Hương:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chăm sóc Sức khỏe người bệnh ngoại khoa cho sinh viên cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching the subject of Surgical Patient Care for nursing college students at Lang Son College* 200
- **Nguyễn Thị Vân:** Bài học Stem về lắp ghép mô hình kỹ thuật theo định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học tại Trường Đại học Đồng Nai/ *Stem lesson on engineering model assembly with a career-oriented approach for primary education students at Dong Nai University* 202
- **Lâm Quang Nghĩa:** Nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở Trường Đại học Nguyễn Huệ trong thời kỳ chuyển đổi số/ *Enhancing scientific research skills for young faculty members at Nguyen Hue University in the digital transformation era* 203
- **Nguyễn Tiến Đạt - Bùi Thúy Anh:** Đổi mới phương pháp dạy học lý luận chính trị tại Trường Quân sự Quân khu 7 trong bối cảnh hiện nay/ *Innovation in political theory teaching methods at Military School of Military region 7 in the current context* 205
- **Hà Thị Thanh Huyền:** Quản lý hoạt động giáo dục, đào tạo Trường Cao đẳng Lạng Sơn trong bối cảnh hiện nay/ *Managing educational and training activities at Lang Son College in the current context* 206
- **Bùi Quang Thọ - Vũ Tiến Đoàn:** Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở Học viện Phòng không - Không quân trong thời kỳ chuyển đổi số/ *Enhancing the Quality of English Teaching and Learning at the Air Defense - Air Force Academy in the Period of Digital Transformation* 208
- **Mai Thanh Tâm:** Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ/ *Developing scientific research capacity for students of Nguyen Hue University* 209
- **Trần Viết Lương - Bùi Văn Tân:** Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên trong giáo dục, rèn luyện phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ” cho học viên ở Trường Quân sự Quân khu 7 trong giai đoạn cách mạng mới/ *Promoting the role of the youth union in educating and cultivating the character of the “Uncle Ho’s soldiers” for students at the Military School of Military region 7 during the new revolutionary period* 211
- **Nguyễn Thị Linh:** Nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Trang bị điện cho sinh viên năm thứ nhất ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the effectiveness of teaching the Electrical Equipment course to first-year students in the Industrial Electrical Engineering program at Lang Son College* 213
- **Tòng Văn Huân:** Đánh giá thực trạng thể lực chung của sinh viên khoa Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Tây Bắc/ *Assessment of the general physical fitness of students in the elementary and preschool department at Tay Bac University* 215
- **Phạm Bá Sỹ:** Giải pháp tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng trong công tác giáo dục, rèn luyện Đảng viên dự bị của Chi bộ Đại đội quản lý học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ *Solutions to strengthen education by raising awareness and responsibility of party committees and party organizations in the work of educating and training probationary party members of the company-level party cell managing students trained as subunit-level officers at the current Air Defense - Air Force Academy* 217

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Giá: 38.000 đ

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Đỗ Đình Lượng:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hàn hồ quang tay cho học sinh Trung cấp Hàn Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching manual arc welding to intermediate welding students at Lang Son College* 219
- **Nguyễn Văn Hùng - Nguyễn Hoàng Long:** Phát huy năng lực ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh cho đội ngũ giáo viên trẻ tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Quân sự Quân khu 7/ *Promoting the capacity for technology application and digital transformation in teaching national defense and security education for young teachers at the center for national defense and security education, Military School of Military region 7* 221
- **Vũ Long Vương:** Thực trạng kỹ năng giao tiếp sư phạm của sinh viên chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Tây Bắc/ *The current situation of communication skills of physical education major students at Tay Bac University* 223
- **Nguyễn Văn Nho:** Giải pháp bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo Trường Đại học Nguyễn Huệ/ *Solutions for developing human resources to meet the requirements of digital transformation in education and training at Nguyen Hue University* 226
- **Nguyễn Bá Bắc:** Nâng cao chất lượng giảng dạy môn PLC nâng cao cho sinh viên ngành Điện Công nghiệp Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ *Improving the quality of teaching the advanced PLC course for students in the Industrial Electrical Engineering program at Lang Son College* 228
- **Nguyễn Viết Tâm:** Một số giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ trường quân đội đáp ứng yêu cầu đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị/ *Several solutions for building a team of military school staff to meet the requirements of breakthroughs in science, technology, innovation, and digital transformation in accordance with the spirit of Resolution 57-NQ/TW of the Politburo* 230
- **Trần Thị Linh:** Rèn luyện kỹ năng thiết kế bài múa phù hợp với lứa tuổi mầm non cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Đại học Đồng Nai/ *Training skills in designing dance performance suitable for preschool age for students of early childhood education at Dong Nai University* 232
- **Lưu Văn Tuấn:** Đánh giá thực trạng thể lực của chiến sĩ mới nhập ngũ Trường Sĩ quan Kỹ thuật Quân sự/ *Assessment of the physical fitness status of newly recruited soldiers Military Technical Officer School* 233
- **Lâm Xuân Bình:** Giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, cổ động ở Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong thời đại công nghệ số/ *Improve the quality of propaganda and promotion work at Nguyen Hue University now* 236
- **Phạm Thị Thanh Thu:** Nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Cao đẳng Lạng Sơn hiện nay/ *Improving the quality of soft skills education for students at Lang Son College today* 237
- **Võ Thị Thu Thảo:** Phương pháp dạy học đáp ứng chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh - Trường Đại học Tiền Giang/ *Teaching methods designed to fulfill the program learning outcomes in business Administration: A Case Study of Tien Giang University* 239
- **Lê Quang Tuấn:** Một số yêu cầu bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ ở Học viện Phòng không - Không quân hiện nay/ *Some requirements for following scientific research capacity for young team of teachers at the Air Defense - Air Force Academy today* 242
- **Đinh Hữu Quân:** Nghiên cứu phát triển nội dung học phần Giáo dục thể chất 2 (môn Thể thao tự chọn) dành cho sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Tây Bắc/ *A study on the development of the course content for physical education 2 (elective Sports) for non-major students at Tay Bac University* 244
- **Dương Thị Hồng Hạnh:** Xây dựng đội ngũ giảng viên tiếng Anh Trường Sĩ quan Kỹ thuật Quân sự đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực quân sự chất lượng cao/ *Building a team of English instructors at the military technical officer school to meet the requirements for training high-quality Military Human Resources* 247
- **Châu Minh Nhựt:** Ứng dụng thuật toán long Short - Term Memory phân tích cảm xúc người học tại Trường Đại học Tiền Giang/ *Application of Long Short-Term Memory Algorithms for Learner Sentiment Analysis at Tien Giang University* 249

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdarkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



**SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026**

**TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán**

**BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng**

**PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính**

**TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng**

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Thanh Cảnh: Phát triển chuyên môn dựa trên lãnh đạo thích ứng trong bối cảnh chuyển đổi giáo dục ở khoa Khoa học cơ bản Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Professional development based on adaptive leadership in the context of educational transformation at the Faculty of Basic Sciences, Lang Son College</i>	252
• Hà Trọng Thảo: Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá sự phát triển tố chất thể lực cho sinh viên Khóa 24 Trường Đại học Tiền Giang/ <i>Developing Evaluation Standards for the Physical Fitness Development of Cohort 24 Students at Tien Giang University</i>	255
• Phan Quốc Thiệu - Vũ Quốc Hải: Ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong dạy học tiếp cận năng lực tại khoa khoa học xã hội và nhân văn - Trường Quân sự Quân khu 7/ <i>Application of artificial intelligence tools in competency - based teaching at the faculty of social sciences and humanities - Military School of Military region 7</i>	259
• Đặng Lý: Giải pháp nâng cao chất lượng tự học cho học viên đào tạo sĩ quan dự bị ở Trường Quân sự Quân khu 5/ <i>Solutions to improve the quality of self-study for students in reserve officer training at the Military School of Military region 5</i>	261
• Phạm Đăng Thanh: Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy ở Học viện Phòng không - Không quân/ <i>Application of digital technology in the Air defense - Air force academy</i>	263
• Vi Thị Minh Hiếu: Phát triển nông nghiệp bền vững trong bối cảnh chuyển đổi số ở tỉnh Lạng Sơn hiện nay/ <i>Sustainable agricultural in the context of digital transformation in Lang Son province today</i>	265
• Đỗ Như Hiến - Nguyễn Huy Hoàng: Định hướng nội dung những thành tựu lý luận lớn của Đảng qua gần 40 năm đổi mới trong học tập, giảng dạy môn Chủ nghĩa xã hội khoa học/ <i>Orientation of the content of the party's great theoretical achievements over nearly 40 years of innovation in learning and teaching scientific socialisms</i>	266
• Nguyễn Văn Thuận: Các trường quân đội đẩy mạnh cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ <i>Military schools step up administrative reforms to meet the requirements of building strong, comprehensive “Exemplary, model” units</i>	268
• Bùi Trung Kiên: Tác động của khoa học, công nghệ đến phát triển con người Việt Nam - Những vấn đề đặt ra trong giảng dạy lý luận chính trị hiện nay/ <i>The impact of science and technology on Vietnam's human development - problems posed in the teaching of political theory today</i>	270
• Nguyễn Thị Linh Nhâm: Thuận lợi và khó khăn trong công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức cách mạng cho giới trẻ hiện nay/ <i>And challenges in the propaganda and education of revolutionary ethics for the youth in the current period</i>	272
• Đinh Xuân Thu: Những bài học kinh nghiệm đánh thắng cuộc tập kích bằng B-52 của Mỹ vào Hà Nội - Hải Phòng tháng 12 năm 1972/ <i>Lessons learned from defeating the american B-52 attacks on Ha Noi and Hai Phong in december 1972</i>	274
• Mang Đức Thành: Phát huy vai trò của thanh niên ở các học viện, nhà trường quân đội trong tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiện nay/ <i>Promoting the role of youth in military academies and schools in participating in propaganda, dissemination, and legal education nowadays</i>	276
• Trần Thế Mạnh: Đánh giá thực trạng trồng đào và ảnh hưởng của phân ủ và che tủ gốc đến cây đào H'Mông tại Mộc Châu, Sơn La/ <i>Evaluation of peach growing status and the impact of compost and mulch on mong peach trees in Moc Chau, Son La</i>	278
• Đỗ Đức Doanh: Những vấn đề đặt ra và giải pháp xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần của nền quốc phòng toàn dân trong tình hình mới/ <i>Issues and solutions to building the political and spiritual potential of national defense in the new situation</i>	280
• Đặng Đình Việt: Phát huy vai trò tiên phong của thanh niên quân đội trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc/ <i>Promoting the pioneering role of youth soldiers in the new era, the era of the nation's rise</i>	282
• Trần Thế Mạnh - Vũ Phương Liên: Điều tra và đánh giá thảm thực vật tại xã Co Mạ, tỉnh Sơn La/ <i>Investigation and assessment of plant disasters in Co Ma commune, Son La province</i>	284

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



SỐ ĐẶC BIỆT
THÁNG 1/2026

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Võ Trọng Huyền - Nguyễn Văn Chất:** Vận dụng phương thức tiến hành chiến tranh toàn dân, toàn diện trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam/ *Applying the method of waging all-people and comprehensive war in the history of fighting foreign invaders of the Vietnamese people* 286
- **Nguyễn Thị Thu Hương - Trần Quang Thế:** Phát huy vai trò của phụ nữ quân đội trong đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới hiện nay/ *Enhancing the role of women in the military in promoting gender equality today* 288
- **Đoàn Văn Trường Chinh:** Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trong bối cảnh cải cách nền hành chính ở Việt Nam hiện nay/ *Principles of Organization and Operation of State Administrative Agencies in the Context of Current Administrative Reform in Vietnam* 289
- **Bùi Văn Sinh:** Thanh niên quân đội với vai trò xung kích xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc bước vào kỷ nguyên mới/ *Military youth with the active role of Building a great national unity block entering into a new era* 291
- **Hoàng Văn Cán:** Vận hành chính quyền địa phương hai cấp - những vấn đề đặt ra/ *Operating a two-tiered local government system - Issues to be raised* 293
- **Đỗ Tuấn Vĩnh:** Sự cần thiết nâng cao nhận thức, trách nhiệm của quân nhân trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”/ *The need to raise awareness and responsibility of soldiers in building a strong, comprehensive, “exemplary, typical” unit* 295
- **Trần Thế Mạnh - Vũ Phương Liên:** Nghiên cứu kỹ thuật gây trồng cây Lô Hội tại xã Muối Nọi - Sơn La/ *Research on cultivation techniques of aloe in Muoi Noi commune, Son La province* 297
- **Cù Huy Hiệp - Lê Thị Hương:** Xây dựng giá trị văn hóa và con người Việt Nam trong kỷ nguyên số/ *Building Vietnamese cultural and human values in the digital age* 299
- **Trần Anh Tú:** Vận dụng quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc qua các thời kỳ vào giảng dạy lý luận chính trị hiện nay/ *Applying the party's viewpoint on building an advanced Vietnamese culture, imbued with national identity through the periods into teaching political theory today* 300
- **Trần Thị Kim Hà:** Giáo dục về biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học trong Chương trình giáo dục địa phương tại Đồng Nai/ *Education on climate change and biodiversity in the local education program in Dong Nai* 302
- **Thạch Sa Phone:** Một số phương pháp dạy học từ phái sinh trong sách giáo khoa tiếng Khmer/ *Some methods for teaching derived words in Khmer language textbooks* 304
- **Phạm Minh Tuấn:** Thực trạng mắc lỗi về cấu trúc câu khi viết đoạn văn của học sinh lớp 3 trên địa bàn phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long/ *Current situation of sentence structure errors in paragraph writing among grade 3 students in Tra Vinh ward, Vinh Long province* 306
- **Huỳnh Minh Triệu:** Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của học viên Trường Sĩ quan Lục quân 2 trong chuyển đổi số/ *Promoting the innovative and creative role of students at the Army Officer School 2 in digital transformation* 308
- **Lê Sỹ Thông:** Giải pháp xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong các trường quân đội đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo hiện nay/ *Solutions to improve self-study quality in social sciences and humanities for cadet students in military schools today* 310
- **Hoàng Chí Bảo:** Một số yêu cầu phát huy vai trò xung kích của thanh niên quân đội trong đổi mới sáng tạo và công nghệ số hiện nay/ *Some for the active role of military youth in current innovation and digital technology* 311
- **Nông Khánh Vy:** Ứng dụng trò chơi vận động và sáng tạo trong việc rèn luyện tính tự chủ cho trẻ từ 5 đến 6 tuổi tại một số trường mầm non trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp/ *of physical and creative games in fostering autonomy in children aged 5 to 6 at several kindergartens in Dong Thap province* 313
- **Vũ Mạnh Cường:** Giải pháp nâng cao chất lượng tự học các môn khoa học xã hội và nhân văn cho học viên sĩ quan ở các trường trong quân đội hiện nay/ *Solutions to improve self-study quality in social sciences and humanities for cadet students in military schools today* 317
- **Hoàng Quang Đạo:** Phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên trong việc nâng cao ý thức tự học của học viên tại các trường quân đội hiện nay/ *Promoting the role of lecturers in enhancing cadets' self-study awareness in military schools today* 319

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN HÁN NGỮ TRUNG CẤP CHO SINH VIÊN NĂM THỨ 3 CAO ĐẲNG TIẾNG TRUNG QUỐC TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

LÝ THỊ LAN

Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 14/12/2025; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 28/12/2025; Ngày duyệt đăng: 05/01/2026

ABSTRACT

This paper analyzes the current state of teaching intermediate Chinese to third-year students at Lang Son College and proposes solutions to improve the quality of learning and teaching. The research results indicate that students are limited in communication skills, vocabulary, and self-learning ability. The paper proposes the application of active teaching methods, project-based learning, the use of supporting technology, diversification of learning materials, and assessment methods. Implementing these solutions in a coordinated manner will contribute to improving the effectiveness of intermediate Chinese language training, meeting the learning needs and professional practice requirements of students.

Key words: Solutions, Intermediate Chinese, foreign language teaching, college students, Lang Son College...

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Trung Quốc ngày càng khẳng định vị thế là một đối tác kinh tế, chính trị, văn hóa quan trọng của Việt Nam. Việc nắm vững tiếng Trung không chỉ giúp sinh viên tiếp cận nguồn tri thức phong phú mà còn mở ra cơ hội nghề nghiệp trong nhiều lĩnh vực như thương mại, du lịch, ngoại giao và giáo dục. Vì vậy, đào tạo Hán ngữ ở các trường cao đẳng, đặc biệt là trình độ trung cấp, đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao năng lực ngôn ngữ cho sinh viên. Tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn, chương trình đào tạo tiếng Trung hướng tới việc phát triển toàn diện bốn kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết. Tuy nhiên, khảo sát thực tế cho thấy, sinh viên năm thứ 3 vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc giao tiếp thực tế, vận dụng ngữ pháp nâng cao, và mở rộng vốn từ chuyên ngành. Một số nguyên nhân chính bao gồm: phương pháp giảng dạy chủ yếu truyền thống, thiếu tài liệu phong phú và thực tế, cũng như hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ hỗ trợ học tập... Trên cơ sở đó, bài báo này đặt ra mục tiêu: phân tích thực trạng giảng dạy môn Hán ngữ trung cấp cho sinh viên năm thứ 3, nhận diện các khó khăn, và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy nhằm đáp ứng yêu cầu học tập và thực tiễn nghề nghiệp. Nghiên cứu này không chỉ góp phần cải thiện chất lượng đào tạo Hán ngữ tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn mà còn có giá trị tham khảo cho các trường cao đẳng, đại học đào tạo tiếng Trung trên toàn quốc.

II. NỘI DUNG

1. Thực trạng giảng dạy môn Hán ngữ trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 cao đẳng tiếng Trung Quốc Trường Cao đẳng Lạng Sơn

1.1. Những kết quả đạt được giảng dạy môn Hán ngữ trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 cao đẳng tiếng Trung Quốc Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Thứ nhất, cải thiện kỹ năng ngôn ngữ tổng thể của sinh viên. Một trong những kết quả nổi bật của việc nâng cao chất lượng giảng dạy là sinh viên năm thứ 3 đã có sự tiến bộ rõ rệt trong bốn kỹ năng nghe - nói - đọc - viết. Trước khi áp dụng các giải pháp mới, nhiều sinh viên gặp khó khăn trong việc diễn đạt ý tưởng bằng tiếng Trung, đặc biệt là khi tham gia các tình huống giao tiếp thực tế hoặc thuyết trình nhóm. Sau khi tích hợp các phương pháp giảng dạy tích cực và học tập dựa trên dự án, sinh viên trở nên chủ động hơn trong lớp học. Các bài tập nhóm, đóng vai, thảo luận tình huống thực tế đã khuyến khích sinh viên tập trung vào kỹ năng giao tiếp hơn là chỉ học thuộc ngữ pháp, giúp họ tự tin hơn khi phát biểu và trả lời câu hỏi. Đồng thời, việc bổ sung tài liệu đa dạng từ báo chí, video, phim và podcast Trung Quốc cũng giúp sinh viên mở rộng vốn từ vựng và cải thiện khả năng đọc hiểu các văn bản chuyên ngành, từ đó nâng cao hiệu quả học tập tổng thể. Đây là một minh chứng cho thấy phương pháp giảng dạy tích cực kết hợp với tài liệu phong phú thực sự có tác động tích cực đến năng lực ngôn ngữ của sinh viên, không chỉ trên lớp mà còn trong môi trường học tập tự chủ bên ngoài.

Thứ hai, nâng cao khả năng tự học và nghiên cứu của sinh viên. Một kết quả quan trọng khác là khả năng tự học và nghiên cứu của sinh viên được cải thiện đáng kể. Trước đây, nhiều sinh viên phụ thuộc nhiều vào giảng viên và giáo trình, dẫn đến việc tiếp thu kiến thức còn hạn chế. Việc

áp dụng học tập dựa trên dự án và sử dụng công nghệ hỗ trợ đã giúp sinh viên học cách tìm kiếm thông tin, phân tích dữ liệu và trình bày kết quả bằng tiếng Trung. Ví dụ, khi thực hiện dự án về văn hóa Trung Quốc, sinh viên phải tự tìm kiếm tài liệu từ Internet, sàng lọc thông tin, thảo luận với nhóm và cuối cùng trình bày trước lớp. Quá trình này không chỉ rèn luyện kỹ năng nghiên cứu mà còn giúp sinh viên hình thành tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề, những kỹ năng cần thiết cho học tập và công việc sau này. Đồng thời, việc sử dụng các công cụ học tập trực tuyến như Google Classroom, Quizlet hay Pleco tạo cơ hội cho sinh viên tương tác nhiều hơn với nội dung học tập, tự luyện tập kỹ năng nghe, nói, từ vựng và ngữ pháp theo nhịp độ cá nhân, góp phần phát triển kỹ năng tự học một cách bền vững.

Thứ ba, tăng cường khả năng giao tiếp và hợp tác. Một trong những kết quả rõ ràng và dễ nhận thấy nhất là sinh viên cải thiện đáng kể khả năng giao tiếp bằng tiếng Trung. Các hoạt động đóng vai, thảo luận nhóm, hội thoại thực tế và các buổi thuyết trình dự án đã tạo ra môi trường học tập tương tác cao, khuyến khích sinh viên nói nhiều hơn, lắng nghe tích cực hơn và phản hồi hiệu quả. Kết quả khảo sát sau khi áp dụng các giải pháp này cho thấy, đa số sinh viên tự đánh giá sự tự tin khi giao tiếp bằng tiếng Trung tăng đáng kể, và khả năng tham gia vào các cuộc trao đổi nhóm hay trình bày ý tưởng trước lớp được cải thiện rõ rệt. Bên cạnh đó, việc tổ chức các hoạt động nhóm và dự án chung cũng giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm, học cách phân công nhiệm vụ, giải quyết mâu thuẫn, đồng thời phát triển tinh thần trách nhiệm cá nhân và tập thể. Đây là một yếu tố quan trọng, bởi trong môi trường làm việc thực tế, năng lực giao tiếp và hợp tác luôn là yêu cầu thiết yếu, đặc biệt đối với những sinh viên học tiếng Trung chuẩn bị làm việc trong các doanh nghiệp, tổ chức liên quan đến Trung Quốc.

Thứ tư, tăng động lực học tập và hứng thú với môn học. Một kết quả khác là động lực và hứng thú học tập của sinh viên được nâng cao đáng kể. Trước khi áp dụng các giải pháp cải thiện, nhiều sinh viên học tiếng Trung theo hình thức thụ động, chỉ học để thi cử, chưa nhận thấy ứng dụng thực tế của ngôn ngữ. Việc đưa vào các hoạt động thực tiễn như câu lạc bộ tiếng Trung, giao lưu sinh viên Trung Quốc, tham quan thực tế, dự án ứng dụng đã tạo môi trường học tập sinh động, khuyến khích sinh viên học tập tích cực và chủ động hơn. Kết quả khảo sát cho thấy, tỷ lệ sinh viên cảm thấy hứng thú và sẵn sàng tham gia các hoạt động học tập tăng từ 45% lên trên 80%, minh chứng cho hiệu quả trong việc nâng cao động lực học tập. Ngoài ra, việc khuyến khích sinh viên tạo nội dung học tập của riêng mình, như viết blog, làm video, hay thuyết trình về chủ đề yêu thích, cũng giúp họ thấy giá trị thực tiễn và sự sáng tạo trong học tập, từ đó hình thành thái độ tích cực với môn học.

Thứ năm, phát triển năng lực giảng viên. Một kết quả quan trọng không kém là năng lực giảng viên được nâng cao thông qua việc áp dụng các giải pháp mới. Giảng viên tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên môn, cập nhật phương pháp giảng dạy hiện đại, học cách tích hợp công nghệ vào lớp học, cũng như trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp các trường khác. Việc này giúp giảng viên thiết kế bài giảng linh hoạt, sáng tạo hơn, đồng thời nắm bắt nhu cầu học tập và khả năng tiếp thu của sinh viên tốt hơn. Kết quả là lớp học trở nên tương tác, sinh động, và phù hợp với trình độ, năng lực của sinh viên, góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng đào tạo. Đây cũng là cơ sở để xây dựng mô hình giảng dạy Hán ngữ trung

cấp bền vững và có khả năng nhân rộng tại các trường cao đẳng và đại học khác.

1.2. Những tồn tại, hạn chế trong giảng dạy môn Hán ngữ trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 cao đẳng tiếng Trung Quốc Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Một là, hạn chế về phương pháp giảng dạy. Một trong những tồn tại rõ ràng nhất là phương pháp giảng dạy chủ yếu mang tính truyền thống, tập trung vào giảng bài - luyện tập - kiểm tra. Giảng viên thường giảng lý thuyết, hướng dẫn sinh viên làm bài tập trong sách giáo khoa mà ít tổ chức các hoạt động tương tác hay thực hành giao tiếp. Kết quả là sinh viên chủ yếu tiếp thu kiến thức thụ động, chưa phát triển được khả năng tư duy phản biện hay kỹ năng vận dụng kiến thức vào tình huống thực tế. Việc thiếu phương pháp tích cực, như thảo luận nhóm, đóng vai, học tập dựa trên dự án, đã khiến sinh viên thiếu cơ hội thực hành kỹ năng giao tiếp, dẫn đến khả năng nói và phản xạ trong giao tiếp bằng tiếng Trung còn hạn chế. Đồng thời, việc áp dụng công nghệ hỗ trợ trong lớp học cũng chưa phổ biến, khiến lớp học chưa tận dụng được các nguồn tài nguyên số phong phú và khả năng tự học của sinh viên chưa được khai thác tối đa.

Hai là, hạn chế về tài liệu và nguồn học tập. Một hạn chế quan trọng khác là tài liệu học tập còn đơn điệu và hạn chế về thực tiễn. Phần lớn sinh viên sử dụng sách giáo khoa cơ bản, các bài tập luyện ngữ pháp và từ vựng. Tuy nhiên, các nguồn tài liệu mở, như báo chí, tạp chí, phim ảnh, video, podcast, hay các tài liệu chuyên ngành, chưa được khai thác đầy đủ. Điều này khiến sinh viên khó tiếp cận ngôn ngữ trong bối cảnh thực tế, hạn chế khả năng đọc hiểu các văn bản chuyên ngành hoặc giao tiếp với người bản ngữ. Thêm vào đó, việc thiếu tài liệu tham khảo phong phú cũng ảnh hưởng đến khả năng tự học và phát triển kỹ năng nghiên cứu của sinh viên. Sinh viên chỉ dừng lại ở việc học tập dựa trên sách giáo khoa, chưa hình thành được thói quen tìm kiếm, phân tích và vận dụng thông tin từ nhiều nguồn khác nhau.

Ba là, hạn chế về kỹ năng và năng lực của sinh viên. Sinh viên năm thứ 3 tuy đã có nền tảng Hán ngữ trung cấp, nhưng vẫn còn một số hạn chế trong kỹ năng giao tiếp và vận dụng ngôn ngữ. Khả năng nói và phản xạ trong giao tiếp còn yếu, nhiều sinh viên gặp khó khăn khi tham gia các tình huống thực tế hoặc thuyết trình nhóm. Vốn từ vựng chuyên ngành và kỹ năng sử dụng ngữ pháp nâng cao cũng chưa đồng đều giữa các sinh viên, dẫn đến việc tiếp thu kiến thức không đồng bộ. Ngoài ra, một bộ phận sinh viên thiếu tự tin, chưa chủ động tham gia lớp học, dẫn đến hiệu quả học tập chưa cao. Những hạn chế này xuất phát từ cả phương pháp giảng dạy truyền thống, thiếu môi trường thực hành, cũng như động lực học tập của sinh viên chưa đồng đều.

Bốn là, hạn chế về động lực và thái độ học tập. Một tồn tại đáng lưu ý là động lực học tập và thái độ của sinh viên chưa đồng đều. Nhiều sinh viên học Hán ngữ theo hình thức thụ động, chỉ tập trung vào việc hoàn thành bài tập, chuẩn bị kiểm tra hoặc thi cử, mà chưa thấy được ứng dụng thực tiễn của tiếng Trung trong cuộc sống và nghề nghiệp. Điều này dẫn đến việc tiếp thu kiến thức còn hạn chế, khả năng tự học chưa được phát triển, và đôi khi xuất hiện tâm lý chán nản với môn học. Bên cạnh đó, việc thiếu các hoạt động ngoại khóa hoặc dự án thực tế cũng góp phần làm giảm hứng thú và tính chủ động học tập của sinh viên, khiến lớp học trở nên ít sôi động và tương tác.

Năm là, hạn chế về kiểm tra và đánh giá. Hình thức kiểm tra và đánh giá hiện tại cũng là một hạn chế cần lưu ý. Chủ yếu vẫn dựa vào bài kiểm tra viết, trắc nghiệm, và điểm chuyên cần, ít đánh giá theo năng lực thực tế, kỹ năng giao tiếp hoặc khả năng vận dụng kiến thức vào tình huống thực tế. Việc đánh giá còn nặng về lý thuyết khiến sinh viên tập trung học để đạt điểm, thay vì phát triển toàn diện kỹ năng ngôn ngữ. Ngoài ra, việc thiếu phản hồi chi tiết và định hướng cải thiện sau kiểm tra cũng làm giảm cơ hội sinh viên nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và điều chỉnh phương pháp học tập.

Sáu là, hạn chế về năng lực và phát triển giảng viên. Một hạn chế khác liên quan đến giảng viên là năng lực ứng dụng phương pháp mới và công nghệ hỗ trợ giảng dạy còn hạn chế. Không phải tất cả giảng viên đều được bồi dưỡng về phương pháp tích cực, học tập dựa trên dự án, hoặc sử dụng các công cụ số trong giảng dạy. Điều này dẫn đến việc chưa thể triển khai đồng bộ các giải pháp hiện đại trong lớp học, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả đào tạo. Ngoài ra, việc trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các giảng viên trong và ngoài trường cũng chưa thường xuyên, làm hạn chế khả năng cải tiến phương pháp giảng dạy theo hướng sáng tạo và phù hợp với nhu cầu sinh viên.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Hán ngữ trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 cao đẳng tiếng Trung Quốc Trường Cao đẳng Lạng Sơn

2.1. Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực và giao tiếp

Thay vì giảng viên chỉ truyền đạt kiến thức một chiều, sinh viên được khuyến khích tương tác trực tiếp, tham gia vào các hoạt động giao tiếp thực tế. Ví dụ, trong một bài học về “Giao tiếp trong nhà hàng Trung Quốc”, sinh viên được chia nhóm và đóng vai khách hàng và nhân viên nhà hàng, phải sử dụng tiếng Trung để đặt món, trả lời các câu hỏi, thậm chí giải quyết tình huống phát sinh như món ăn không vừa ý. Hoạt động này không chỉ giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng nói và nghe, mà còn phát triển khả năng phản xạ, tự tin khi giao tiếp. Kết quả quan sát cho thấy, sinh viên tham gia phương pháp này nói nhiều hơn, tự tin hơn và sử dụng vốn từ vựng một cách linh hoạt, so với phương pháp giảng dạy truyền thống chỉ tập trung vào ngữ pháp và bài tập sách giáo khoa. Ngoài ra, các hoạt động thảo luận nhóm về các chủ đề văn hóa, xã hội, hoặc kinh tế Trung Quốc cũng giúp sinh viên học cách trình bày ý kiến, tranh luận và hợp tác trong môi trường đa dạng.

2.2. Học tập dựa trên dự án

Thay vì chỉ làm bài tập theo sách giáo khoa, sinh viên thực hiện các dự án theo nhóm về các chủ đề như: “Du lịch ở Bắc Kinh”, “Ẩm thực Trung Quốc”, “Thói quen mua sắm trực tuyến ở Trung Quốc”. Ví dụ, trong dự án về ẩm thực Trung Quốc, mỗi nhóm phải tìm hiểu các món ăn truyền thống, văn hóa ẩm thực, từ vựng chuyên ngành, sau đó thuyết trình bằng tiếng Trung và trình chiếu video minh họa. Quá trình này rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, phối hợp nhóm, trình bày và phản hồi. Sinh viên không chỉ học ngôn ngữ mà còn học cách sử dụng thông tin thực tế, tăng tính sáng tạo và khả năng giải quyết vấn đề. Kết quả khảo sát cho thấy, các sinh viên tham gia dự án tích cực hơn, chủ động tìm kiếm tài liệu, và khả năng vận dụng ngôn ngữ vào thực tiễn cao hơn so với lớp học truyền thống. Dự án còn giúp giảng viên đánh giá toàn diện năng lực của sinh viên, không chỉ qua kiểm tra lý thuyết mà còn qua kỹ năng thuyết trình, hợp tác và sáng tạo.

2.3. Đa dạng hóa tài liệu học tập và ứng dụng công nghệ

Tài liệu không chỉ dừng lại ở sách giáo khoa, mà còn bao gồm báo chí, video, phim, podcast, tài liệu chuyên ngành, các trang web học tập trực tuyến. Ví dụ, khi học về văn hóa lễ hội Trung Quốc, giảng viên có thể cho sinh viên xem video lễ hội đèn lồng, phân tích từ vựng liên quan, sau đó thảo luận nhóm về ý nghĩa văn hóa. Ngoài ra, việc sử dụng công cụ học tập trực tuyến như Quizlet, Kahoot, Pleco, hoặc Google Classroom giúp sinh viên luyện tập từ vựng, ngữ pháp và kỹ năng nghe theo nhịp độ cá nhân, tạo môi trường học tập linh hoạt, tương tác và hấp dẫn. Nhờ vậy, sinh viên có thể học mọi lúc mọi nơi, tăng khả năng tự học và chủ động tìm kiếm kiến thức bổ trợ. Kết quả cho thấy, việc ứng dụng công nghệ làm tăng mức độ tham gia lớp học, sinh viên chủ động sử dụng các tài nguyên số để luyện tập kỹ năng nghe - nói và mở rộng vốn từ vựng, đồng thời giảm áp lực học tập truyền thống.

2.4. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra và đánh giá

Thay vì chỉ kiểm tra viết hoặc trắc nghiệm, giảng viên có thể đánh giá kỹ năng giao tiếp, thuyết trình dự án, kỹ năng làm việc nhóm, và khả năng ứng dụng kiến thức vào tình huống thực tế. Ví dụ, trong một bài kiểm tra cuối học kỳ, sinh viên không chỉ làm bài viết mà còn thực hiện một dự án nhỏ, thuyết trình nhóm, và tham gia trả lời câu hỏi tình huống bằng tiếng Trung. Phương pháp này giúp sinh viên nhận biết điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó điều chỉnh phương pháp học tập. Kết quả khảo sát và quan sát cho thấy, sinh viên tập trung học tập toàn diện hơn, đồng thời cải thiện kỹ năng giao tiếp và tự tin hơn khi sử dụng tiếng Trung trong môi trường thực tiễn.

2.5. Tạo động lực học tập và môi trường thực tiễn

Sinh viên được khuyến khích tham gia câu lạc bộ tiếng Trung, giao lưu với sinh viên Trung Quốc, tham quan thực tế hoặc tham gia các sự kiện văn hóa Trung Quốc. Ví dụ, trong một hoạt động giao lưu, sinh viên phải tổ chức một buổi thuyết trình về văn hóa Việt Nam bằng tiếng Trung cho sinh viên Trung Quốc, từ đó học cách trình bày, đối thoại và tương tác trong môi trường song ngữ. Các hoạt động này giúp sinh viên thấy được giá trị thực tiễn của tiếng Trung, nâng cao hứng thú và động lực học tập, đồng thời rèn luyện kỹ năng giao tiếp, hợp tác và quản lý thời gian. Nhờ đó, lớp học trở nên sinh động, năng động, và học sinh chủ động hơn trong việc tham gia các hoạt động học tập.

2.6. Phát triển năng lực giảng viên

Giảng viên cần được bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy tích cực, học tập dựa trên dự án, sử dụng công nghệ hỗ trợ, và cập nhật kiến thức chuyên ngành. Ví dụ, giảng viên tham gia khóa tập huấn về phương pháp

(Xem tiếp trang 176)

giáo viên có chuyên môn cao) để có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp. Tổ chức các lớp học về kiến thức cơ bản và chuyên sâu về GDQP-AN. Những lớp học này có thể được thực hiện bởi các chuyên gia, giảng viên có kinh nghiệm từ các trường đại học, học viện quân đội hoặc các trung tâm đào tạo. Thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn để giáo viên được cập nhật những thông tin mới nhất về các chính sách, quy định, tình hình quốc phòng an ninh trong nước và quốc tế. Tổ chức các lớp bồi dưỡng PPDH tích cực, PPDH thông qua hoạt động thực tế, mô phỏng các tình huống trong môn học. Tổ chức các khóa học online, các buổi hội thảo trực tuyến để giáo viên có thể học tập mọi lúc, mọi nơi, đặc biệt là trong thời gian giãn cách hoặc khi giáo viên có lịch công tác dày đặc. Xây dựng hệ thống quản lý học tập (LMS): Thiết lập các nền tảng học tập trực tuyến, nơi giáo viên có thể tiếp cận tài liệu, tham gia thảo luận, làm bài tập, kiểm tra kiến thức, và nhận phản hồi từ chuyên gia. Khuyến khích giáo viên tự nghiên cứu, học hỏi: Cung cấp các nguồn tài liệu học tập như sách, bài viết nghiên cứu chuyên sâu, video hướng dẫn để giáo viên có thể tự nghiên cứu và nâng cao kiến thức chuyên môn. Khuyến khích giáo viên sáng tạo trong việc thiết kế bài giảng.

3. Tăng cường các điều kiện hỗ trợ dạy học môn GDQP-AN

Biện pháp này nhằm nâng cao chất lượng dạy và học môn GDQP-AN tại các trường đại học, qua đó góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của SV đối với GDQP-AN. Nội dung và tổ chức thực hiện tăng cường các điều kiện hỗ trợ, phục vụ tổ chức HĐ DH môn GDQP-AN ở Trường Đại học Trà Vinh Trang bị đầy đủ CSVC, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ dạy học môn GDQP và AN trên cơ sở tận dụng nguồn lực tại chỗ Các trường rà soát, đánh giá kỹ lưỡng về tình hình CSVC, trang thiết bị phục vụ cho dạy học môn GDQP-AN. Xác định rõ những trang thiết bị cần đầu tư, nâng cấp, hoặc cải tạo. Tận dụng CSVC sẵn có của địa phương. Các trường có thể phối hợp với các cơ quan, đơn vị quân đội, công an trên địa bàn để mượn hoặc chia sẻ CSVC và trang thiết bị ĐH, sân bãi hoặc khu vực trống trong trường để tổ chức các hoạt động ngoại khóa hoặc huấn luyện thực hành. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên môn GDQP-AN về sử dụng các thiết bị, trang bị kỹ thuật hiện có hiệu quả. Các giáo viên cần được huấn luyện để khai thác tốt các tài nguyên tại chỗ và áp dụng các PPDH sáng tạo, hiệu quả. Khuyến khích GV sáng tạo các PPDH kết hợp với sử dụng các công nghệ mới, phần mềm hỗ trợ giảng dạy, hoặc các mô hình mô phỏng thực tế. Các trường có thể tổ chức các buổi giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giữa các trường trong huyện để học hỏi kinh nghiệm trong việc sử dụng CSVC và trang thiết bị phục vụ dạy học. Các trường có thể kết hợp với các trường cao đẳng, đại học trong vùng để tận dụng CSVC và nguồn lực của các trường này. Sử dụng các phần mềm, ứng dụng trực tuyến để hỗ trợ DH như các phần mềm mô phỏng quân sự, huấn luyện kỹ năng chiến thuật qua mạng. Đưa các video, tài liệu giảng dạy về GDQP-AN lên nền tảng học trực tuyến, giúp SV dễ dàng tiếp cận với kiến thức bổ sung và tài liệu tham khảo. Đề xuất sử dụng ngân sách từ các chương trình giáo dục quốc gia hoặc từ nguồn đóng góp của phụ huynh và cộng đồng để nâng cấp trang

thiết bị cho môn học GDQP-AN. Cập nhật, nâng cấp các công cụ học tập như máy tính, bảng tương tác, các thiết bị dạy học hiện đại nhằm đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập ngày càng cao. Khuyến khích GV và SV phát triển các sáng kiến cải tiến phương tiện dạy học hoặc cải tạo, tái sử dụng trang thiết bị cũ. Tổ chức các cuộc thi, hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật trong trường, khuyến khích SV tìm ra các giải pháp sáng tạo trong việc sử dụng CSVC. Duy trì đảm bảo việc sử dụng và bảo quản tốt CSVC, trang thiết bị phục vụ dạy học môn GDQP và AN XDKH kiểm tra, đánh giá tình trạng của CSVC và trang thiết bị ít nhất mỗi quý một lần.

Đổi mới, đánh giá quá trình thực hiện và kết quả dạy học môn GDQP-AN. Biện pháp nhằm đánh giá GDQP-AN Đảm bảo sự công bằng và khách quan trong đánh giá. Nội dung và tổ chức thực hiện XDKH đánh giá HDDH môn GDQP và AN cho SV

Xác định rõ ràng mục tiêu đánh giá của môn GDQP&AN đối với SV, bao gồm cả kiến thức, kỹ năng và thái độ. Mục tiêu đánh giá phải phù hợp với chương trình giảng dạy và yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. CBQL cần giám sát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch đánh giá, đảm bảo các giáo viên thực hiện đúng theo kế hoạch và tiêu chí đề ra. Nếu phát hiện các vấn đề trong quá trình đánh giá, CBQL điều chỉnh kế hoạch sao cho phù hợp và hiệu quả. Xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá HDDH môn GDQP và AN. Kiểm tra kế hoạch giảng dạy: Giáo viên cần có kế hoạch giảng dạy rõ ràng, chi tiết cho từng môn học, mỗi bài học. Kiểm tra KHDH của giáo viên có đầy đủ các mục tiêu cụ thể, phương pháp giảng dạy, tài liệu hỗ trợ, hoạt động SV và cách thức đánh giá SV hay không. Đánh giá việc thực hiện kế hoạch giảng dạy: So sánh kế hoạch với thực tế giảng dạy để xem GV có thực hiện đúng kế hoạch, điều chỉnh linh hoạt khi cần thiết, và đáp ứng được yêu cầu học tập của SV hay không.

Trên cơ sở lý luận và thực tiễn Bài viết đề xuất 5 biện pháp quản lý HDDH môn GDQP-AN dựa trên. Mỗi biện pháp nêu rõ mục tiêu, xác định được nội dung và cách thức thực hiện. Là bản đề cương để CBQL, GV thực hiện chương trình giảng dạy. 5 biện pháp được khảo nghiệm theo quy trình và kết quả là các biện pháp có tính khả thi và tính cần thiết cao, có thể đưa vào thực tế để quản lý HDDH môn GDQP-AN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Thông tư số 22/2021/ TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 quy định việc miễn học môn GD QP và AN của SV, Hà Nội.
2. Chính phủ (2001), Nghị định 15/NĐCP ngày 01/05/2001 của Chính phủ về GDQP, Hà Nội
3. Nguyễn Hữu Công (2023), Quản lý hoạt động giảng dạy môn GDQP-AN cho SV ở các trường đại học huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Luận văn Thạc sĩ.
4. Phạm Quang Hưng (2014), Quản lý HĐ DH môn GDQP-AN cho sinh viên Trường Cao đẳng Hải Dương, Luận văn Thạc sĩ.
5. Nguyễn Văn Hùng (2017), Quản lý HĐ DH môn GDQP-AN tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Luận văn Thạc sĩ Sự phối hợp của các lực lượng xã hội.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 166)

“flipped classroom” và sau đó áp dụng vào lớp học Hán ngữ trung cấp, giúp sinh viên chuẩn bị kiến thức trước ở nhà, rồi thảo luận và thực hành trong lớp, nâng cao tương tác và hiệu quả học tập. Ngoài ra, việc trao đổi kinh nghiệm với giảng viên các trường khác hoặc tham gia hội thảo chuyên môn giúp giảng viên cập nhật phương pháp, ý tưởng mới, và cải thiện chất lượng bài giảng, tạo ra lớp học linh hoạt, sáng tạo và đáp ứng tốt nhu cầu học tập của sinh viên.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu thực trạng giảng dạy môn Hán ngữ trung cấp cho sinh viên năm thứ 3 tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn cho thấy, mặc dù sinh viên đã có nền tảng ngôn ngữ cơ bản, nhưng khả năng giao tiếp thực tế, vốn từ vựng chuyên ngành, kỹ năng viết và vận dụng ngữ pháp nâng cao còn hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ phương pháp giảng dạy truyền thống, tài liệu học tập đơn điệu, thiếu ứng dụng công nghệ và môi trường học tập thực tế. Đồng thời, động lực học tập của sinh viên chưa đồng đều, hình thức đánh giá còn nặng về lý thuyết, và năng lực áp dụng phương pháp mới của giảng viên chưa đồng bộ. Trên cơ sở phân tích tồn tại, nghiên cứu đã đề xuất một loạt giải pháp đồng bộ: Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực và giao tiếp; Học tập dựa trên dự án; Đa dạng hóa tài liệu học tập và ứng dụng công nghệ; Đa dạng hóa hình thức kiểm tra và đánh giá; Tạo động lực học tập thông qua môi trường thực tiễn, như câu lạc bộ tiếng Trung, giao lưu sinh viên Trung Quốc, tham quan thực tế, dự

án ứng dụng; Phát triển năng lực giảng viên, bồi dưỡng chuyên môn, cập nhật phương pháp giảng dạy và ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả lớp học. Việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đa dạng hóa tài liệu, kết hợp công nghệ và môi trường thực tiễn, cùng phát triển năng lực giảng viên là những yếu tố then chốt để nâng cao chất lượng đào tạo Hán ngữ trung cấp tại các trường cao đẳng. Đây không chỉ giúp sinh viên tự tin giao tiếp, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, mà còn trang bị kỹ năng mềm cần thiết cho nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Thị Thanh Hương (2018), Phương pháp giảng dạy tiếng Trung Quốc hiện đại, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Nguyễn Thị Minh Châu (2017), Giáo trình Hán ngữ trung cấp, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [3] Lê Thị Thu Hà (2016), Ứng dụng phương pháp tích cực trong giảng dạy ngoại ngữ, Tạp chí Giáo dục và Xã hội, Hà Nội.
- [4] Phạm Văn Hùng (2019), Đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Trung tại các trường cao đẳng và đại học Việt Nam, Tạp chí Khoa học Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Thị Lan Hương (2015), Phương pháp dạy và học ngoại ngữ theo tiếp cận giao tiếp, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- [6] Hoàng Thị Thủy Nga (2020), Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học Hán ngữ trung cấp, Tạp chí Công nghệ Giáo dục, Hà Nội.
- [7] Trần Văn Quang (2018), Phát triển năng lực giao tiếp cho sinh viên học tiếng Trung ở bậc cao đẳng, Nxb Lao động - Xã hội, Hà Nội.